

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TUY PHƯỚC  
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 69/2022/HS-ST  
Ngày : 05 - 7- 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHƯỚC, TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Quý Phúc.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Vĩnh Mậu;
2. Bà Trần Thị Minh Thâm.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Thanh Trúc, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa:** Bà Võ Thị Thùy Diễm - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 7 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 63/2022/TLST-HS, ngày 12 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 146/2022/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 6 năm 2022 và Thông báo chuyển thời gian xét xử số 1245/2022/TB-TA ngày 24 tháng 6 năm 2022 đối với các bị cáo:

01. Lê Châu A; sinh năm 1993, tại huyện T, tỉnh Bình Định; nơi cư trú thôn D, xã Phước T, huyện T, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Thợ hồ; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê D1 A1, sinh năm 1962 và bà D Thị S, sinh năm 1960; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: K. Bị cáo bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tuy Phước từ ngày 17/01/2022 đến ngày 26/01/2022 được tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

02. Đặng Thành K, tên gọi khác: C, sinh năm 1995; tại huyện T, tỉnh Bình Định; nơi cư trú thôn N, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn H, sinh năm 1968 và bà Nguyễn Thị Xuân L, sinh năm 1974; vợ là Lê Thanh

Hồng H, có 01 con sinh năm 2019; tiền án: Ngày 24/6/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Tuy Phước tuyên phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự; tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tuy Phước từ ngày 17/01/2022 đến ngày 11/3/2022 được tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

03. D Minh N; sinh năm 1983, tại huyện T, tỉnh Bình Định; nơi cư trú thôn D, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Thợ sơn; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông D Văn C, sinh năm 1944 và bà Võ Thị N, sinh năm 1944; vợ là Phan Nguyễn Thị Hồng N, có 02 con, đứa lớn sinh năm 2011, đứa nhỏ sinh năm 2017; tiền án: Không; tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

04. Nguyễn Mạnh H; sinh năm 1997, tại huyện T, tỉnh Bình Định; nơi cư trú thôn D, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1963 và bà Phan Thị P, sinh năm 1968; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

05. Phạm Cảnh P; sinh năm 1985, tại huyện T, tỉnh Bình Định; nơi cư trú thôn D, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Cảnh A (chết) và bà Võ Thị D, sinh năm 1946; vợ là Nguyễn Thị Phương T, có 02 con, đứa lớn sinh năm 2009, đứa nhỏ sinh năm 2013; tiền án: Không; tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

06. Nguyễn Trùng D; sinh năm 1999, tại huyện T, tỉnh Bình Định; nơi cư trú thôn Q, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn T, sinh năm 1975 và bà Nguyễn Thị Bích V (chết); vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

07. Huỳnh Dương Quốc D1; tên gọi khác: T; sinh năm 1995, tại huyện T, tỉnh Bình Định; nơi cư trú thôn K, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Thợ sơn; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Minh T, sinh năm 1962 và bà D Thị Hồng L, sinh năm 1964; vợ là Võ Thị Thùy T, có 01 con sinh năm 2015; tiền án: Không; tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Chị Võ Thị Thùy T, sinh năm 1995; nơi cư trú thôn K, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định, có mặt.

2. Vợ chồng ông Đặng Văn H, sinh năm 1968 và bà Nguyễn Thị Xuân L, sinh năm 1974; đồng trú tại thôn N, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định, ông H vắng mặt, bà L có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. D Thanh H, sinh năm 1995; nơi cư trú thôn D, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định, vắng mặt.

2. Mai Xuân N, sinh năm 1999; nơi cư trú thôn D, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định, vắng mặt.

3. Phạm Cảnh Quốc T, sinh năm 1987; nơi cư trú thôn D, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định, vắng mặt.

4. Phan Kim K, sinh năm 1998; nơi cư trú thôn D, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định, có mặt.

5. Nguyễn Thị V, sinh năm 1999; nơi cư trú thôn D, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định, vắng mặt.

6. Nguyễn T, sinh năm 1974; nơi cư trú thôn Q, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định, vắng mặt.

7. Lê Hồng H, sinh năm 1969; nơi cư trú thôn P, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định, vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 17/01/2022, D Minh N, Lê Châu A, Nguyễn Mạnh H và Phạm Cảnh P ngồi uống cà phê tại thôn D, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định. Trong lúc nói chuyện thì cả nhóm đã cùng rủ nhau, hẹn chiều cùng ngày đến nhà Lê Châu A ở thôn D, xã P để đánh bài ăn tiền. Khoảng 14 giờ ngày 17/01/2022, P, H, N đến nhà A để tham gia đánh bạc. Tại nhà A thì H, N, P và A cùng nhau đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức binh xập xám. Trong lúc đang đánh bạc thì Đặng Thành K đến nhà A và muốn tham gia đánh bạc nên tất cả chia lại trụ để đánh. K, H, N, P ngồi bốn trụ chính cùng đánh bài được thua bằng tiền, A hùn tiền đánh bạc với H. Một lúc sau, Huỳnh D Quốc D1 và Nguyễn Trùng D đến thấy đánh bạc nên cùng tham gia. D1 hùn tiền với N, D hùn tiền với P. Ngoài ra còn có một số người nữa đến thấy đánh bạc thì đứng xem, không tham gia. Đến

16 giờ 30 phút cùng ngày, Công an huyện Tuy Phước phối hợp với Công an xã P kiểm tra phát hiện tại nhà Lê Châu A có nhiều người đang tụ tập đánh bài binh xập xám được thua bằng tiền. Phát hiện lực lượng Công an một số người bỏ chạy, tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Đặng Thành K và Lê Châu A đang có hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh bài binh xập xám được thua bằng tiền, tạm giữ tại chiếu bạc số tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 5.920.000 đồng (năm triệu chín trăm hai mươi nghìn đồng), một hủ nhựa hình khối vuông bên trong có số tiền 440.000 đồng (bốn trăm bốn mươi nghìn đồng), 08 xe mô tô các loại, cùng nhiều dụng cụ, phương tiện phục vụ cho việc đánh bạc gồm: 01 (một) tấm chăn bông hình chữ nhật, màu đỏ vàng, kích thước (170x190)cm; 01 (một) bài tây gồm 52 1A bài; 06 bộ bài tây hiệu DOUBLE K còn nguyên hộp. Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn tạm giữ trên người Lê Châu A tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 3.600.000 đồng (ba triệu sáu trăm nghìn đồng), tạm giữ trên người Đặng Thành K tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 900.000 đồng (chín trăm nghìn đồng).

Quá trình điều tra, các bị cáo khai nhận số tiền sử dụng vào việc đánh bạc được xác định như sau: Lê Châu A 3.500.000 đồng (ba triệu năm trăm nghìn đồng), Đặng Thành K 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng), D Minh N 3.500.000 đồng (ba triệu năm trăm nghìn đồng), Nguyễn Mạnh H 2.100.000 đồng (hai triệu một trăm nghìn đồng), Phạm Cảnh P 3.200.000 đồng (ba triệu hai trăm nghìn đồng), Nguyễn Trùng D 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng), Huỳnh D Quốc D1 650.000 đồng (sáu trăm năm mươi nghìn đồng). Tổng số tiền mà các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc là 15.950.000 đồng (mười lăm triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng).

Tại bản Cáo trạng số 32/CT-VKS-TP ngày 28 tháng 4 năm 2022, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định đã truy tố các bị cáo Lê Châu A, Đặng Thành K, D Minh N, Nguyễn Mạnh H, Phạm Cảnh P, Nguyễn Trùng D và Huỳnh D Quốc D1 về tội “*Đánh bạc*” quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, các bị cáo Lê Châu A, D Minh N, Nguyễn Mạnh H, Phạm Cảnh P, Nguyễn Trùng D và Huỳnh D Quốc D1 đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; riêng bị cáo Đặng Thành K có một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Từ những đánh giá và phân tích trên đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật hình sự:

+Xử phạt bị cáo Lê Châu A từ 12 đến 15 tháng cải tạo không giam giữ.

+Xử phạt D Minh N, Nguyễn Mạnh H và Phạm Cảnh P từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ.

+Xử phạt Nguyễn Trùng D và Huỳnh D Quốc D1 từ 6 đến 9 tháng cải tạo không giam giữ.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự xử phạt Đặng Thành K từ 06 đến 09 tháng tù.

Về vật chứng vụ An: Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 (một) tấm mền bông hình chữ nhật, màu đỏ vàng, kích thước (170x190)cm; 01 (một) bộ bài tây gồm 52 1A bài; 01 (một) hủ nhựa trong đáy hình vuông cạnh 9,5cm, cao 13,5cm, miệng tròn đường kính 8,5cm; 06 (sáu) bộ bài tây hiệu DOUBLE K còn nguyên vẹn.

- Tuyên trả lại 01 (một) xe mô tô biển số 77G1-590.42, nhãn hiệu Hon Da, số loại AIRBLADE, loại xe hai bánh từ 50 -175 cm 3, màu sơn xám đen, số máy JF63E2279655, số khung RLHJF6322HZ232741 cho chủ sở hữu là chị Võ Thị Thùy T; trả lại 01 (một) xe mô tô biển số 77G1-300.21, nhãn hiệu HONDA, số loại SH150I, loại xe hai bánh từ 50-175cm<sup>3</sup>, màu sơn đen, số mAy KF14E0071010, số khung RLHKF1418DY081031 trả lại cho chủ sở hữu là vợ chồng ông Đặng Văn H và bà Nguyễn Thị Xuân L; trả lại 01 (một) xe mô tô biển số 77G1-044.87 nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE s, loại xe hai bánh từ 50-175cm<sup>3</sup>, màu sơn đỏ đen bạc, số máy JC52E-4053264, số khung 216CY-045237 cho bị cáo Phạm Cảnh P.

- Tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền thu giữ trên chiếu bạc là 5.920.000 đồng và số tiền 440.000 đồng tiền thu lợi bất chính; số tiền 3.600.000 đồng bị cAo Lê Châu A sử dụng để đánh bạc; số tiền 900.000 đồng bị cáo Đặng Thành K sử dụng để đánh bạc.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng.

Các bị cáo đều thống nhất với bản Cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận.

Trong lời nói sau cùng: Các bị cáo đều xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tuy Phước, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phước và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục mà Bộ luật tố tụng hình sự quy định. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo Lê Châu A, Đặng Thành K, D Minh N, Nguyễn Mạnh H, Phạm Cảnh P, Nguyễn Trùng D và Huỳnh D Quốc D1 đều thừa nhận vào ngày 17/01/2022 tại nhà của bị cáo Lê Châu A ở thôn D, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định các bị cáo đã có hành vi đánh bạc được, thua bằng tiền dưới hình thức binh xập xám, bị cáo Lê Châu A là người trực tiếp chuẩn bị bài và tẩm chắn bông phục vụ cho việc đánh bạc. Tổng số tiền mà các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc là 15.950.000 đồng (mười lăm triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng), trong đó bị cáo Lê Châu A sử dụng số tiền 3.500.000 đồng (ba triệu năm trăm nghìn đồng), bị cáo Đặng Thành K sử dụng số tiền 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng), bị cáo D Minh N sử dụng số tiền 3.500.000 đồng (ba triệu năm trăm nghìn đồng), bị cáo Nguyễn Mạnh H sử dụng số tiền 2.100.000 đồng (hai triệu một trăm nghìn đồng), bị cáo Phạm Cảnh P sử dụng số tiền 3.200.000 đồng (ba triệu hai trăm nghìn đồng), bị cáo Nguyễn Trùng D sử dụng số tiền 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng), bị cáo Huỳnh D Quốc D1 sử dụng số tiền 650.000 đồng (sáu trăm năm mươi nghìn đồng). Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng; phù hợp với vật chứng mà Cơ quan điều tra thu giữ được gồm có tiền mặt và một số công cụ sử dụng cho việc đánh bạc nên có căn cứ xác định nội dung Cáo trạng số 32/CT-VKS-TP ngày 28 tháng 4 năm 2022 truy tố các bị cáo về tội “*Đánh bạc*” là có căn cứ, đúng người đúng tội.

[3] Xét tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo Lê Châu A, Đặng Thành K, D Minh N, Nguyễn Mạnh H, Phạm Cảnh P, Nguyễn Trùng D và Huỳnh D Quốc D1 đều là những người có đầy đủ khả năng nhận thức được hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật và gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội, nhận thức được hậu quả của hành vi đó nhưng vì thích ăn thua, ham đồ đen nên các bị cáo vẫn thực hiện. Tổng số tiền mà các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc là 15.950.000 đồng (mười lăm triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng) nên hành vi của các bị cáo Lê Châu A, Đặng Thành K, D Minh N, Nguyễn Mạnh H, Phạm Cảnh P, Nguyễn Trùng D và Huỳnh D Quốc D1 đã phạm vào tội “*Đánh bạc*” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

[4] Xét tính chất của vụ án tuy là ít nghiêm trọng, nhưng hành vi của các bị cáo đã gây ra nhiều hệ lụy không tốt cho xã hội, bởi nó là một trong những nguyên nhân dẫn đến các tội trộm cắp, cướp giật tài sản, là nguồn gốc sinh ra cảnh nợ nần, túng thiếu dẫn đến tan vỡ hạnh phúc gia đình. Mặt khác hành vi đánh bạc làm mất an ninh trật tự và gây bất bình trong quần chúng nhân dân, vì sợ xảy ra hành vi lôi kéo con em họ vào con đường bài bạc nợ nần với những hệ lụy như vậy, lẽ ra phải áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc để giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung tội phạm. Song xét về số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc không lớn, không có tính sát phạt cao, mục đích vui chơi là chính nên Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc vai trò của từng bị cáo để quyết định hình phạt.

[5] Xét về vai trò thì bị cáo Lê Châu A, D Minh N, Nguyễn Mạnh H Phạm Cảnh P là những người có vai trò ngang nhau vì cùng rủ nhau đến nhà của A để thực hiện hành vi đánh bạc, sau đó có Đặng Thành K đến tham gia, nên bị cáo Lê Châu A nhường cho bị cáo K cùng N, H, P ngồi trụ chính, A hùn tiền đánh bạc với H. Bị cáo Nguyễn Trùng D và Huỳnh D Quốc D1 đi ngang qua nhà A thấy có đánh bạc nên vào tham gia hùn tiền, D1 hùn tiền đánh bạc với N, D hùn tiền đánh bạc với P. Tuy nhiên bị cáo Lê Châu A với vai trò là người chuẩn bị các dụng cụ để đánh bạc nên mức hình phạt đối với bị cáo A phải cao hơn bị cáo N, H và P; mức hình phạt của bị cáo N, H, P sẽ cao hơn bị cáo D và D1. Đối với bị cáo Đặng Thành K là người đã có tiền án nhưng không biết tu dưỡng, rèn luyện mà tiếp tục phạm tội nên cần thiết phải áp dụng một mức hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo gây ra để giáo dục bị cáo có ý thức tuân thủ pháp luật.

[6] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Hội đồng xét xử thấy rằng: Trong vụ án này các bị cáo Lê Châu A, D Minh N, Nguyễn Mạnh H, Phạm Cảnh P, Nguyễn Trùng D và Huỳnh D Quốc D1 đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; các bị cáo đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xét về nhân thân các bị cáo Lê Châu A, D Minh N, Nguyễn Mạnh H, Phạm Cảnh P, Nguyễn Trùng D và Huỳnh D Quốc D1 đều có nhân thân tốt, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, số tiền các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc không lớn nên xét thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà xử phạt các bị cáo hình phạt cải tạo không giam giữ cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo trở thành người công dân tốt, phòng ngừa đấu tranh và phòng chống tội phạm.

Đối với bị cáo Đặng Thành K là người đã có tiền án, ngày 24/6/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Tuy Phước tuyên phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “*Cố ý gây thương tích*”, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt nhưng chưa được xóa án tích mà tiếp tục phạm tội đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h

khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự, tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, ngoài ra bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn là lao động chính trong gia đình được UBND xã Phước Thuận xác nhận nên khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự và xử bị cáo ở mức khởi điểm của khung hình phạt như đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung tội phạm.

[7] Đối với Lê Châu A đã có hành vi chuẩn bị công cụ, phương tiện, cho người khác sử dụng nhà riêng của mình để đánh bạc và thu tiền xâu. Tuy nhiên, quá trình điều tra xác định, tại nhà của A chỉ có một chiếc bạc hoạt động và 07 người trực tiếp tham gia đánh bạc, số tiền A hưởng lợi là 440.000 đồng (bốn trăm bốn mươi nghìn đồng) nên hành vi trên của A không cấu thành tội “*Tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc*” quy định tại Điều 322 của Bộ luật hình sự.

[8] D Thanh H, Phan Kim K, Phạm Cảnh Quốc T, Mai Xuân N đến nhà Lê Châu A để xem đánh bạc, không tham gia đánh bạc nên Cơ quan điều tra không xem xét trách nhiệm hình sự đối với H, K, T, N là đúng theo quy định pháp luật.

[9] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 3 Điều 321 còn quy định hình phạt tiền nhưng xét thấy các bị cáo đều có hoàn cảnh khó khăn, không có nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung.

[10] Về vật chứng vụ An: 01 (một) tấm mền bông hình chữ nhật, màu đỏ vàng, kích thước (170x190)cm; 01 (một) bộ bài tây gồm 52 lá bài; 01 (một) hủ nhựa trong đáy hình vuông cạnh 9,5cm, cao 13,5cm, miệng tròn đường kính 8,5cm; 06 (sáu) bộ bài tây hiệu DOUBLE K còn nguyên vẹn đây là công cụ các bị cáo sử dụng để đánh bạc, hiện không còn giá trị nên tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Cơ quan cảnh sát điều tra thu giữ trên chiếc bạc số tiền 5.920.000 đồng và số tiền 440.000 đồng là tiền tiền thu lợi bất chính nên tuyên tịch thu để sung vào ngân sách nhà nước. Ngoài ra Cơ quan điều tra thu giữ số tiền 3.600.000 đồng của bị cáo Lê Châu A; số tiền 900.000 đồng của bị cáo Đặng Thành K sử dụng vào mục đích đánh bạc, nên tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 (một) xe mô tô biển số 77G1-590.42, nhãn hiệu Hon Da, số loại AIRBLADE, loại xe hai bánh từ 50-175 cm<sup>3</sup>, màu sơn xám đen, số máy JF63E2279655, số khung RLHJF6322HZ232741 do chị Võ Thị Thùy T đứng tên sở hữu, bị cáo Huỳnh D Quốc D1 sử dụng xe đi đánh bạc chị T K biết nên tuyên trả chiếc xe trên cho chị Võ Thị Thùy T; 01 (một) xe mô tô biển số 77G1-300.21, nhãn hiệu HONDA, số loại SH150I, loại xe hai bánh từ 50-175 cm<sup>3</sup>, màu sơn đen, số máy KF14E0071010, số khung RLHKF1418DY081031 do ông Đặng Văn H đứng tên sở hữu, số tiền mua



xe là do vợ chồng ông H và bà L bỏ ra mua, bị cáo Đặng Thành K sử dụng xe đi đánh bạc ông H và bà L K biết nên tuyên trả lại chiếc xe trên cho vợ chồng ông Đặng Văn H là bà Nguyễn Thị Xuân L; 01 (một) xe mô tô biển số 77G1-044.87 nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE S, loại xe hai bánh từ 50-175 cm<sup>3</sup>, màu sơn đỏ đen bạc, số máy JC52E-4053264, số khung 216CY-045237 do bị cáo Phạm Cảnh P đứng tên sở hữu, bị cáo P sử dụng xe đi công việc rồi sau đó tham gia đánh bạc, chiếc xe là phương tiện duy nhất của gia đình bị cáo nên tuyên trả lại chiếc xe cho bị cáo.

[11] Về An phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cAo Đặng Thành K 06 (sáu) tháng tù về tội “*Đánh bạc*”, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giam từ ngày 17/01/2022 đến ngày 11/3/2022.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321, cAc điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Châu A 12 (mười hai) tháng Cải tạo không giam giữ, về tội “*Đánh bạc*” được trừ 10 ngày bị tạm giam (từ ngày 17/01/2022 đến ngày 26/01/2022) quy đổi bằng 30 ngày cải tạo không giam giữ. Thời gian Cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được Quyết định thi hành án và bản sao Bản án.

Xử phạt bị cáo D Minh N 09 (chín) tháng Cải tạo không giam giữ về tội “*Đánh bạc*”. Thời gian Cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được Quyết định thi hành án và bản sao Bản án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh H 09 (chín) tháng Cải tạo không giam giữ về tội “*Đánh bạc*”. Thời gian Cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được Quyết định thi hành án và bản sao Bản án.

Xử phạt bị cáo Phạm Cảnh P 09 (chín) tháng Cải tạo không giam giữ về tội “*Đánh bạc*”. Thời gian Cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được Quyết định thi hành án và bản sao Bản án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trùng D 08 (tám) tháng Cải tạo không giam giữ về tội

“Đánh bạc”. Thời gian Cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được Quyết định thi hành An và bản sao Bản án.

Giao các bị cáo Lê Châu A, D Minh N, Nguyễn Mạnh H, Phạm Cảnh P, Nguyễn Trùng D cho Ủy ban nhân dân xã, huyện t, tỉnh Bình Định giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Xử phạt bị cáo Huỳnh D Quốc D1 08 (tám) tháng Cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”. Thời gian Cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được Quyết định thi hành án và bản sao Bản án.

Giao bị cáo Huỳnh D Quốc D1 cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện T, tỉnh Bình Định giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Người bị kết án Cải tạo không giam giữ phải thực hiện nghĩa vụ quy định tại Luật thi hành án hình sự.

Miễn khấu trừ thu nhập của các bị cáo Lê Châu A, D Minh N, Nguyễn Mạnh H, Phạm Cảnh P, Nguyễn Trùng D và Huỳnh D Quốc D1.

## 2. Về vật chứng vụ An:

\*Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 (một) tấm mền bông hình chữ nhật, màu đỏ vàng, kích thước (170x190)cm; 01 (một) bộ bài tây gồm 52 lá bài; 01 (một) hủ nhựa trong đáy hình vuông cạnh 9,5cm, cao 13,5cm, miệng tròn đường kính 8,5cm; 06 (sáu) bộ bài tây hiệu DOUBLE K còn nguyên vẹn.

- Tuyên trả lại: 01 (một) xe mô tô biển số 77G1-590.42, nhãn hiệu Hon Da, số loại AIRBLADE, loại xe hai bánh từ 50 -175 cm<sup>3</sup>, màu sơn xám đen, số máy JF63E2279655, số khung RLHJF6322HZ232741 cho chị Võ Thị Thùy T; 01 (một) xe mô tô biển số 77G1-300.21, nhãn hiệu HONDA, số loại SH150I, loại xe hai bánh từ 50-175 cm<sup>3</sup>, màu sơn đen, số máy KF14E0071010, số khung RLHKF1418DY081031 cho vợ chồng ông Đặng Văn H và bà Nguyễn Thị Xuân L; 01 (một) xe mô tô biển số 77G1-044.87 nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE S, loại xe hai bánh từ 50-175 cm<sup>3</sup>, màu sơn đỏ đen bạc, số máy JC52E-4053264, số khung 216CY-045237 cho bị cáo Phạm Cảnh P.

Hiện vật chứng trên Chi cục thi hành An dân sự huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/5/2022, giữa Công an huyện Tuy Phước và Chi cục thi hành An dân sự huyện tuy Phước, tỉnh Bình Định.

\*Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tuyên tịch thu và sung vào ngân sách nhà nước số tiền 5.920.000đ (năm

triệu chín trăm hai mươi ngàn đồng) thu được trên chiếu bạc vào ngày 17/01/2022 và số tiền 440.000đ (bốn trăm bốn mươi ngàn đồng) tiền thu lợi bất chính.

Hiện Kho bạc nhà nước Tuy Phước, tỉnh Bình Định đang tạm giữ khoản tiền trên theo Công văn số 119/ĐCShS ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định;

- Tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 3.600.000đ (ba triệu sáu trăm ngàn đồng) của bị cáo Lê Châu A; số tiền 900.000đ (chín trăm ngàn đồng) của bị cáo Đặng Thành K sử dụng vào mục đích đánh bạc.

Hiện Kho bạc nhà nước Tuy Phước, tỉnh Bình Định đang tạm giữ khoản tiền trên theo Công văn số 118/ĐCShS và Công văn số 120/ĐCShS ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định;

3. Về An phí HSST: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội về An phí, lệ phí tòa An:

Buộc các bị cáo Lê Châu A, Đặng Thành K, D Minh N, Nguyễn Mạnh H, Phạm Cảnh P, Nguyễn Trùng D và Huỳnh D Quốc D1 mỗi bị cáo phải nộp số tiền 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 05/7/2022). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- Các bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- CQCSĐT Công an huyện Tuy Phước;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Tuy Phước;
- VKSND huyện Tuy Phước;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- Phòng KTNV và THAHS TAND tỉnh Bình Định;
- Chi cục THA dân sự huyện Tuy Phước;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Định;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Quý Phúc**

